

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2022/HS-ST
Ngày 06-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nga

Ông Nguyễn Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân quận Lê Chân và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh năm 2001 tại Thái Bình. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7 phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; chỗ ở: Phòng B408 Ký túc xá trường Đại học Q – số 50 K, phường K, quận L, Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 29/3/2022; tạm giam ngày 31/3/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L, Vũ Văn Linh (sinh năm: 2001, trú tại: Xuân Tiến, Xuân Khang, Như Thanh, Thanh Hóa) và Nguyễn Tuấn Vũ (sinh năm: 2001, trú tại: Hoa Sơn, Nam Sơn, Sóc Sơn, Hà Nội) là sinh viên của trường Cao đẳng Bách khoa Hà Nội, được phân công thực tập tại Hải Phòng và được bố trí ăn ở, sinh hoạt tại khu Ký túc xá trường Đại học quản lý và công nghệ Hải Phòng. Trần Văn L và Vũ ở tại phòng

B408, còn Vũ Văn Linh ở tại phòng B508. Sáng ngày 26/3/2022, Trần Văn L từ Hải Phòng đi xe khách về Hà Nội để lấy đồ dùng cá nhân. Đến khoảng trưa ngày 26/3/2022, Trần Văn L đã liên hệ qua mạng xã hội mua của một người nam giới (hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ) 200.000 đồng được một túi nilon mép viền màu đỏ kích thước 2x4cm chứa cần sa. Sau đó trưa ngày 27/3/2022 Trần Văn L đi xe khách từ Hà Nội về Hải Phòng, đến buổi tối cùng ngày, Trần Văn L, Vũ Văn Linh và Vũ đi ăn cơm cùng nhau. Sau khi đi ăn cơm về đến cửa phòng B408 khu Ký túc xá thì Trần Văn L nói với Vũ Văn Linh: “Mày có hút cần không” thì Vũ Văn Linh trả lời: “Để tao lên phòng đã”. Trần Văn L và Vũ về phòng B408 thì mỗi người về giường của mình và sử dụng điện thoại. Trần Văn L bật đèn nháy. Khoảng 5 phút sau thì Vũ Văn Linh xuống phòng B408. Trần Văn L lấy gói cần sa ra cho một ít vào điều cày rồi châm lửa hút trước. Gói cần sa còn lại Trần Văn L vẫn để trên bàn. Thấy Vũ Văn Linh lại gần thì Trần Văn L lấy cần sa cho vào điều cày rồi châm lửa cho Vũ Văn Linh hút. Vũ Văn Linh hút xong thì Trần Văn L nói với Vũ: “có hút không” thì Vũ đi ra chỗ Trần Văn L. Trần Văn L tiếp tục lấy cần sa cho vào điều cày rồi châm lửa cho Vũ hút. Sau khi sử dụng ma túy, Vũ có biểu hiện không bình thường, chạy xuống phòng bảo vệ và nói vừa sử dụng ma túy. Bảo vệ của khu Ký túc xá đã báo Công an phường Kênh Dương, Lê Chân xuống kiểm tra. Tại phòng B408 lực lượng Công an đã thu giữ: 01 túi nilon mép viền màu đỏ kích thước 2x4cm chứa cần sa, 01 điều cày, 04 bật lửa, 01 đèn nháy, 03 điện thoại di động. Sau đó, lực lượng Công an đã đưa Trần Văn L, Vũ Văn Linh, Nguyễn Tuấn Vũ về trụ sở làm việc.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Trần Văn L, Vũ Văn Linh, Nguyễn Tuấn Vũ đều dương tính với cần sa.

Tại kết luận giám định số 116/KL-KTHS(MT) ngày 30/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Thảo mộc khô có trong 01 túi nylon thu giữ của bị cáo là ma túy, có khối lượng 0,32 gam, là loại cần sa”.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn L, Nguyễn Tuấn Vũ và Vũ Văn Linh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Trần Văn L: Do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Tuấn Vũ: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT xác định Vũ không có hành vi đồng phạm với Trần Văn L. Công an quận Lê Chân đã xử lý hành chính đối với Nguyễn Tuấn Vũ và Vũ Văn Linh về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKSLC ngày 27/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo: Trần Văn L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn L mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định số 116/MT/PC09; 01 điều cày, 04 bật lửa, 01 đèn nháy (Là vật Nhà nước cấm lưu hành, là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng).

Trả lại bị cáo với 01 điện thoại Samsung Galaxy A11 màu đen đã cũ thu giữ của bị cáo (không liên quan đến việc phạm tội).

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Nguyễn Tuấn Vũ và Vũ Văn Linh, biên bản kiểm tra hành chính; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 116/KLGD-MT ngày 30/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 20 giờ ngày 27/3/2022, Trần Văn L có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy, châm lửa cho Vũ Văn Linh và

Nguyễn Tuấn Vũ sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng B408 Ký túc xá trường Đại học quản lý và công nghệ Hải Phòng. Hành vi của bị cáo thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Đối với 02 người trở lên” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê chân kết luận bị cáo Trần Văn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi này bị cáo biết rõ là nguy hiểm cho xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định số 116/2022/PC09 thu giữ của bị cáo. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với 01 điều cày, 04 bật lửa, 01 đèn nháy thu giữ của bị cáo. Xét đây là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 điện thoại Samsung màu đen đã cũ thu giữ của L, xét đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn L 07 (Bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29 tháng 3 năm 2022.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định số 116/2022/PC09; 01 điều cày, 04 bật lửa, 01 đèn nháy thu giữ của bị cáo.

Trả lại bị cáo Trần Văn L 01 điện thoại Samsung Galaxy A11 màu đen đã cũ thu giữ của bị cáo

(Theo Biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 27/10/2022 giữa Cơ quan Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- **UBND** nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan